TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA TỈNH PHÚ THỌ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**49** /2019/ QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 16 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị Hải Y** - sinh năm 1994.

Trú tại: Khu 11 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Vy Đức T - s**inh năm 1987.

Trú tại: Khu 11 Xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi liên quan: ông **Vy Hồng P** - sinh năm 1973.

Trú tại: Khu 14 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213, của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày08 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vi Thị Hải Y và anh Vy Đức T**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm và quan hệ vợ chồng: Chị Vi Thị Hải Y và anh Vy Đức T đều thuận tình ly hôn.

Về con chung:Chị Vi Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Vy Nguyễn Trà M sinh ngày 13/8/2012. Anh Vy Đức T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vy Nguyễn Gia B sinh ngày 02/11/2014. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên kia.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, chăm sóc và nuôi dạy con chung.

Về tài sản chung, công sức, ruộng đất: chị Vi Thị Hải Yến và anh Vy Đức T đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: chị Vi Thị Hải Y có trách nhiệm trả nợ cho ông Vy Hồng P 20.300.000đ (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng), anh Vy Đức T có trách nhiệm trả nợ cho ông Vy Hồng P 20.300.000đ (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì chị Vi Thị Hải Y và anh Vy Đức T còn phải trả cho ông Vy Hồng P tiền lãi theo lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468, của bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Chị Vi Thị Hải Y nhận nộp cả 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Y 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị Y đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo phiếu thu tạm ứng án phí số 0001567 ngày 01/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Ba;
- UBND xã Đông Thành.
- Lưu HS - AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Khải